| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA**<br>**Tỉnh Thanh Hóa** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 159/2022/QĐST-HNGĐ | *Hoằng Hóa, ngày 21 tháng 6 năm 2022.* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 164/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thế T, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; Điều 144 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2022.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Q và anh Nguyễn Thế T.

**2**. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Công nhận cháu Nguyễn Thị Quỳnh T, sinh ngày 29/8/2016 là con chung của anh Nguyễn Thế T và chị Nguyễn Thị Q; anh Nguyễn Thế T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Quỳnh T; chị Nguyễn Thị Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Thế T không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản và công nợ: Hai bên không yêu cầu giải quyết.

Án phí: Chị Nguyễn Thị Q tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/0010851 ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. Chị Q được nhận lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

*Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành (ngày 21/6/2022) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSND huyện Hoằng Hóa;*
- *Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;*
- *UBND xã T;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**
*(Đã ký)*

***Nguyễn Ngọc Thắng***